



Salman Rushdie

Sợ Tóc
Nhà Tiên Tri

Hải Đế dịch

SỢI TÓC
NHÀ TIÊN TRI

SALMAN RUSHDIE

Hải Đế dịch

Sợ Tóc Nhà Tiên Tri

Salman Rushdie

Hải Đế dịch

Bìa: **M.C.P**

Nguồn: **Internet**

Trình bày: **Muôn Phương**

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

Sợ Tóc Nhà Tiên Tri

SALMAN RUSHDIE

Hải Đế dịch

Salman Rushdie (1947–), tiểu thuyết gia người Anh gốc Ấn, sinh tại Bombay, Ấn Độ, tốt nghiệp đại học Cambridge. Các tác phẩm đầu tay gồm các tiểu thuyết *Grimus* (1974), *Midnight's Children* (1981), và *Shame* (1983) viết theo thủ pháp siêu thực về các tưởng tượng và ước mơ. *Midnight's Children* đoạt giải Booker vào năm 1981. Rushdie cũng viết một bản tường trình về các chuyến du hành của mình ở Nicaragua, *The Jaguar Smile* (1987). Năm 1990, truyện thiếu nhi *Haroun and the Sea of Stories* được xuất bản. Đến năm 1995, tuyển tập

truyện ngắn *The Prophet's Hair* (Sợi tóc nhà Tiên tri) dưới đây.

The Satanic Verses (Những vần thơ của quỷ), quyển tiểu thuyết kết hợp trí tưởng tượng, các tư tưởng triết lý và khía cạnh hài hước của Rushdie được đón nhận nồng nhiệt nhưng cũng làm nhiều tín đồ Hồi giáo nổi giận vì cho rằng nó tấn công giáo chủ Muhammad, Nam Phi, Ai Cập, và Saudi Arabia cấm chỉ tác phẩm này. Năm 1989, lãnh tụ Hồi giáo Ayatollah Ruhollah Khomeini của Iran tuyên án tử hình Rushdie và tất cả những người liên quan đến việc phát hành quyển sách. Các đệ tử của Khomeini treo giải thưởng, lên đến 5 triệu Mỹ kim vào năm 1992, cho ai giết được Rushdie. Dù Rushdie đã chính thức xin lỗi và gửi một văn bản xác nhận lòng tôn kính đạo Hồi giáo của mình, án tử hình

vẫn không được rút lại. Ông phải sống trong trốn tránh cho đến cuối năm 1991 thì mới bắt đầu xuất hiện một đôi lần nhưng được bảo vệ hết sức cẩn mật.

* * *

Vào một ngày đầu năm 19..., khi Srinagar đang chìm ngập trong cái lạnh khủng khiếp tưởng như làm vỡ cả xương người như thể chúng làm bằng thủy tinh, người ta trông thấy một thanh niên mặt mũi khôi ngô, da dẻ hồng hào nom rõ con nhà giàu sang đi vào một khu nhà tồi tàn và nhiều tai tiếng nhất thành phố, nơi các căn nhà xiêu vẹo lúc nào cũng như chực đổ sụp xuống. Ở đó, anh ta hỏi thăm bằng một giọng thì thầm, cần trọng rằng ai có thể giúp anh ta thuê được một tên trộm chuyên nghiệp. Bọn lừa đảo bèn sốt sắng chỉ đường cho Atta,

tên chàng thanh niên, đi vào các ngõ ngách tối mù và khuất sâu hơn dẫn đến một vùng sân đầm đầy máu của một con gà mới bị cắt cổ. Vừa lọt vào đó, Atta bị hai tên côn đồ đột ngột tấn công, giựt phăng túi tiền mà anh ta đại dột mang theo chuyển độc hành của mình và nện cho Atta một trận chí chết.

Đêm xuống. Có ai đó lôi Atta đang nằm ngất lịm đến cạnh hồ. Nơi đó, anh được đưa sang hồ bằng thuyền shikara¹, ném lên bờ kênh dẫn đến các khu vườn của Shalimar, mình mẩy bê bết máu, áo quần tối tả. Rạng sáng hôm sau, một gã bán hoa khi đang chống bè chở hoa sang hồ phát hiện Atta nằm co quắp, đang cựa mình, rên rỉ trong giá rét căm căm.

¹ Shikara: một loại thuyền xứ Kashmir giống như gondola, loại thuyền dài đáy phẳng, ở mỗi đầu có mòm cao nhô lên, dùng ở các sông đào thành phố Venise.

Gã bán hoa vôi neo bè, đến bên Atta cúi sát xuống nghe đôi môi gần như bất động thêu thảo địa chỉ nhà của nạn nhân. Hy vọng về một món tiền thưởng hậu hĩnh, gã bán hoa vôi xốc Atta lên bè, chèo vôi đến một ngôi nhà lớn nằm trên bờ hồ. Nơi đó, một thiếu nữ xinh đẹp nhưng mặt mũi bị bầm tím, cùng bà mẹ cũng xinh đẹp không kém, cả hai với bộ dạng hoảng loạn, mặt mũi bơ phờ và đôi mắt thâm quầng rõ ràng là vì mất ngủ và lo lắng, vôi vã chạy ra, thét lên kinh hoàng khi nhìn thấy Atta - anh của cô gái xinh đẹp - nằm bất động giữa một bè hoa mùa đông nom như thể hoa tang của gã bán hoa.

Quả thật gã bán hoa được thưởng rất trọng hậu, không chỉ để mua sự im lặng của gã và để chắc rằng gã không còn can dự gì đến câu chuyện tiếp nối sau đây.

Atta qua một đêm nằm phơi mình dưới sương giá với sọ não bị chấn thương, rơi vào một cơn hôn mê trầm trọng đến nỗi các bác sĩ giỏi nhất thành phố cũng lắc đầu bó tay.

Chính vì vậy, có một chuyện càng kỳ kỳ hơn xảy ra ngay tối hôm sau ở khu tồi tàn và tệ hại nhất thành phố mà hôm qua Atta đã lần tới: một vị khách bất ngờ thứ hai đến viếng. Đó là Huma, em gái của chàng thanh niên bất hạnh. Cô gái cũng có cùng một câu hỏi, với cùng một giọng nói thì thầm, cẩn trọng như anh cô:

– Tôi có thể thuê một tên trộm ở đâu?

Câu chuyện của tay nhà giàu khờ khạo đến tìm một tên trộm đã lan rộng khắp các hang cùng ngõ hẻm hôi hám

bản thủ của khu đó. Nhưng lần này, cô gái nói thêm:

– Tôi phải nói rằng tôi không mang theo tiền hay đeo bất kỳ loại nữ trang nào. Cha tôi đã từ tôi và sẽ không trả tiền chuộc nếu tôi bị bắt cóc. Tôi cũng đã gửi cho cậu tôi, Phó giám đốc Sở cảnh sát, một bức thư. Nếu sáng hôm sau tôi không trở về nhà an toàn, bức thư sẽ được mở ra. Trong đó, cậu tôi sẽ tìm thấy tất cả chi tiết của chuyến đi đến đây của tôi và sẽ làm mọi điều để trừng trị những kẻ làm hại tôi.

Vẻ đẹp khác thường của cô gái, vẫn lồ lộ dù đã bị giảm thiểu bởi các lằn roi và vết bầm to tướng, cộng với yêu cầu kỳ dị của cô, đã thu hút đám đông hiếu kỳ. Và do bài diễn văn nhỏ của cô dường như đã có thể bảo vệ cô một cách hoàn

hảo, không ai dám đụng đến cô mấy may, dù có một vài giọng khàn đục cất lên thắc mắc là sao lại có chuyện lạ rằng một người đang cố gắng đi thuê một tên trộm lại dám cầu đến sự bảo vệ của ông cậu là một quan chức cảnh sát cao cấp.

Cô gái được chỉ lối đi vào các ngõ tối tăm và khuất lấp. Sau cùng cô đến một hẻm tối như hũ nút. Tại đó, một bà già mù ra dấu cho Huma đi theo bà, qua một khung cửa, nơi bóng tối bao trùm ngàn ngút, hết như khói toả. Nắm chặt tay và cố giữ bình tĩnh, Huma bước theo bà già tiến vào một căn nhà ảm đạm, tối tăm.

Đang bước theo ánh sáng chập chờn của một ngọn nến leo lét trong bóng tối dày đặc (vì cô không còn trông thấy bà già đâu nữa), thỉnh thoảng hai ống quyển của Huma bị một cú đánh mạnh. Cô kêu lên đau đớn, nhưng ngay sau đó lập tức

căn môi, tự giận mình đã bộc lộ sự khiếp đảm của mình cho một ai hay một cái gì đó ở trước mặt, bị bao phủ bởi bóng tối, biết.

Thì ra, cô đựng phải một cái bàn thấp trên đó thắp một ngọn nến. Sau cái bàn thù lù một bóng người to lớn ngồi xếp bằng dưới đất.

– Ngồi xuống, ngồi xuống đi.

Giọng trầm và sâu của một người đàn ông cất lên. Không khách sáo, cô khụy xuống tại chỗ, nắm chặt hai tay lại, gắng gượng trấn tĩnh đáp lời:

– Thưa ông, ông chính là tên trộm tôi đang tìm phải không?

Khẽ nghiêng người, cái khối đồ sộ đó cho Huma biết là tất cả các hoạt động tội phạm ở vùng này đều được tổ chức

chu đáo và tập trung điều hành từ một nơi – đó chính là căn phòng này.

Ông ta yêu cầu được biết cận kẽ mọi chi tiết của công việc được yêu cầu, kể cả một danh mục cụ thể các thứ sẽ cần đến, một văn bản thỏa thuận rõ rệt về thù lao bao gồm luôn cả tiền thưởng và một bản tóm tắt các hoạt động cơ bản của việc thỉnh cầu này, chỉ để lưu hồ sơ.

Nghe đến đây, dường như chợt nhớ đến một điều gì đó, Huma la lên rằng động cơ của việc nhờ vả này là việc riêng của cô, chỉ có riêng tên trộm được biết mà thôi, rằng món thù lao sẽ rất hậu hĩ.

– Thưa ông, tôi cũng muốn tiết lộ với ông điều này, là đổi lại món thù lao hậu hĩ đó, tên trộm mà tôi thuê phải là một tên sùng sỏ nhất mà ông có được, một kẻ trộm không sợ bất cứ thứ gì trên

đời này, kể cả Thượng đế. Một kẻ tệ hại nhất trong mọi kẻ tệ hại. Nếu không thì tôi không thuê.

Khi ngọn đèn bão được thắp sáng, Huma nhìn thấy trước mặt cô là một gã khổng lồ đầu bạc có một vết sẹo ghê rợn chạy dài trên má trái, một vết sẹo hình chữ sín trong hệ chữ Nastaliq². Cô bàng hoàng nhớ đến ‘ông K5’ thuở nhỏ mà bà vú nuôi hay dọa Atta và cô khi cả hai không vâng lời:

– Coi chừng, đứa nào không nghe lời, vú sẽ cho ‘ông Kẹ’ đến bắt hai đứa đi - lão Sín - Vua của các kẻ trộm!

Chính là tên trộm đầu bạc mặt sẹo lưng danh đang ngồi trước mặt cô. Và cô không nghe lầm là hân vừa tuyên bố

2 Sín: mẫu tự thứ 21 của bảng chữ cái Hebew, hình giống như W.

chính hắn sẽ là người thực hiện yêu cầu của cô.

Cổ trấn tĩnh, Huma cảnh giác gã đầu bạc rằng chỉ vì một việc khẩn cấp và cực kỳ nguy hiểm mới có thể khiến cô đơn dẫn thân vào khu phố dữ dằn này.

– Bởi vì chúng tôi không chấp nhận việc rút lui vào giờ chót – cô nói tiếp – dù thế nào đi nữa, tôi quyết định sẽ cho ông biết tất cả sự thật. Nếu sau khi nghe tôi nói hết mà ông vẫn còn muốn tiếp tục nhận việc, chúng tôi sẽ làm mọi thứ có thể được trong phạm vi khả năng của chúng tôi để giúp ông trở thành một người giàu có.

Tên trộm nhún vai, gật đầu. Huma bắt đầu kể.

Cách đây sáu ngày, mọi việc trong

nhà cha cô, Hashim, người cho vay tiền giàu có, vẫn ở nhịp điệu bình thường như mọi khi. Trong buổi điểm tâm, mẹ cô âu yếm múc khichri đổ vào đĩa của cha cô; các chuyện vẫn tại bàn ăn đượm đầy vẻ ân cần và lễ độ mà cả gia đình đều rất đôi tị hào.

Hashim hãnh diện rằng dù không phải là một người thánh thiện, song lão luôn quan tâm đến việc sống sao cho đàng hoàng, tử tế. Trong ngôi nhà rộng lớn ven hồ, tất cả người ngoài đều được đối xử giống nhau, lễ phép và tôn kính, ngay cả những kẻ bất hạnh đến thương lượng vay những món tiền nhỏ trong cái gia sản khổng lồ của Hashim. Những người mà Hashim thường tính lãi suất trên 70 %. Lão giải thích cho vợ:

– Một phần để dạy cho những người này biết giá trị của tiền bạc. Hãy kể họ

học bài này, và họ sẽ được chữa khỏi cơn sốt vay nợ liên tục. Rồi bà xem, nếu các kế hoạch của tôi thành công, tôi sẽ phải thất nghiệp cho mà coi!

Với con cái mình, Atta và Huma, lão chủ nợ và vợ đã thành công trong việc dạy chúng đức tính cần kiệm, giản dị và tinh thần độc lập. Hashim cũng rất tự hào về điều này.

Bữa điểm tâm kết thúc, các thành viên trong gia đình chúc nhau một ngày tốt đẹp. Tuy nhiên, trong vòng vài giờ, sự bình yên bằng – thủy tinh của ngôi nhà đó, của cuộc sống mỏng manh như sứ và các cảm xúc bằng thạch-cao-tuyết-hoa, đã vỡ tan tành.

Lão chủ nợ cho gọi chiếc shikara dành riêng cho mình đến. Khi lão sắp sửa đặt chân lên thuyền, thì một vệt sáng

bạc lấp lánh dưới nước khiến lão chú ý nhìn theo. Thì ra đó là một chiếc lọ nhỏ nhấp nhô giữa chiếc thuyền và cầu tàu riêng của lão. Bất giác lão cúi xuống vớt nó lên từ dòng nước sền sệt.

Đó là một lọ thủy tinh màu, hình trụ, được đặt trong một vỏ bằng bạc chạm trổ tinh xảo. Trong lọ là một mảnh bạc có gắn một sợi tóc người.

Cầm vật vừa nhặt được trong tay, Hashim lẩm bẩm nói với người chèo thuyền là lão ta đã đổi kế hoạch, rồi vội vã trở về phòng riêng của mình. Đóng kín cửa, Hashim tha hồ quan sát món của cải bất ngờ.

Không còn nghi ngờ gì nữa, Hashim biết ngay rằng mình vừa có trong tay thánh tích nổi tiếng của Tiên tri, sợi tóc linh thiêng mà việc mất cắp nó tại đền

thờ của thánh đường Hazratbal sáng hôm qua đã gây nên cảnh náo động âm ỉ ở thung lũng.

Bọn trộm – chắc hẳn khiếp hãi bởi cảnh huyền náo, bởi các cuộc tuần hành của những đoàn người bất tận gào thét, rên rỉ, bởi các cuộc bạo loạn, các đảng phái chính trị và bởi các cuộc lục soát rộng khắp của cảnh sát – rõ đã ném chiếc lọ xuống hồ nước quánh đặc.

Tìm được sợi tóc do một sự tình cờ may mắn, Hashim hiểu rõ bốn phận công dân của mình: đem sợi tóc trả về đền thờ để sự thanh thản, bình yên trở về với đất nước.

Nhưng lão chủ nợ lại có ý khác.

Thư phòng của lão có một kho tàng của nhà sưu tầm. Có những hộp thủy

tinht to lớn chứa đầy bướm Sulmarg bị xiên; ba tá mẫu đĩa cân bằng các kim loại khác nhau của khẩu đại bác huyền thoại Zamzara; vô số gương, một ngọn giáo Naga; chín mươi bốn con lạc đà bằng đất nung, loại này bán trên các sân ga xe lửa, nhiều ấm trà Nga; và cả một bộ sưu tập động vật gồm các con thú bé xíu bằng gỗ đàn hương, mới đầu được để làm đồ chơi trong phòng tắm của trẻ con.

“Và trên hết”, Hashim tự nhủ, ‘Nhà tiên tri có lẽ đã cực lực phản đối việc thợ phượng thánh tích này. Ông ta ghét cái tư tưởng được sùng bái! Vì vậy, bằng cách giấu sợi tóc này khuất mắt các tín đồ điên cuồng của nó, ta – phải không nào – đã làm được một việc tốt hơn là trả nó lại! Tất nhiên là ta không muốn có nó vì giá trị tôn giáo của nó.... Ta là người phạm tục, người của thế gian này.

Ta nhìn thấy nó chỉ đơn thuần là một vật thể tục cực hiếm và có vẻ đẹp chói lòa. tóm lại, ta thích cái lọ bằng bạc hơn là sợi tóc!

Người ta nói rằng các nhà triệu phú Mỹ mua các kiệt tác nghệ thuật bị đánh cắp và giấu chúng đi – họ sẽ biết được cảm xúc của ta. Ta phải, phải có nó!”

Mọi nhà sưu tầm đều chia sẻ kho báu của mình với một người khác, và Hashim gọi Atta – cậu con trai độc nhất của mình đến và kể cho cậu nghe. Atta vô cùng lo sợ nhưng do đã thể giữ bí mật, cậu chỉ tiết lộ sự việc khi các tai ương trở nên quá khủng khiếp.

Chàng thanh niên cáo lui, để lại cha mìnhngồi một mình giữa cái tĩnh mịch chen chúc của các vật sưu tập của lão. Hashim đang ngồi ngay ngắn trên một

chiếc ghế tựa lưng thẳng, nhìn chăm chăm vào chiếc lọ xinh đẹp.

Ai cũng biết lão chủ cho vay tiền không bao giờ ăn trưa, vì vậy mãi đến tối một gia nhân mới vào phòng riêng của lão để mời ông chủ xuống ăn tối. Ông ta nhìn thấy Hashim ở tư thế mà Atta đã nhìn thấy khi anh rời phòng của cha. Cũng thế ngồi giống như vậy – nhưng khác là ở chỗ giờ đây lão chủ nợ sừng phù và căng phồng lên. Mắt lão bình thường đã lồi giờ lồi hẳn ra, vành mắt đỏ quạch, và các khớp tay trắng bệnh.

Dường như Hashim đang sắp sửa nổ tung! Cơ hồ, dưới ảnh hưởng của thánh tích bị chiếm đoạt trái phép. Toàn thân ông ta bị tràn đầy một loại dịch lỏng ma quái có thể phụt ra bất cứ lúc nào từ các lỗ trên người ông.

Gia nhân phải đỡ ông ngồi vào bàn ăn, và khi ấy ông ta mới thực sự nổ tung.

Dường như bất kể ảnh hưởng của lời nói mình trên cấu trúc mỏng manh được xây dựng cẩn thận của cuộc sống gia đình, Hashim bắt đầu phun ra hàng tràng, văng cả bọt mép, những sự thật phũ phàng. Trong sự câm lặng kinh hoàng, các con lão nghe cha mình hài tội mẹ, rằng đã nhiều năm cuộc hôn nhân của họ là nỗi buồn phiền tệ hại nhất của lão ta.

– Dẹp hết cái trò lễ trò độ!, lão ta gầm lên, Dẹp hết cái thói đạo đức giả ấy đi!

Kế đến, lão ta cho biết lão có một nhân tình: rằng lão ta hay lui tới các xóm bình khang. Lão ta bảo vợ rằng bà không phải là người thừa kế chính thức gia

sản của lão trong chúc thư. Bà chỉ được nhận không hơn phần thứ tám thuộc về bà chiếu theo luật Hồi giáo. Rồi lão quay sang các con mình, hét vào mặt Atta về việc cậu ta thiếu khả năng học vấn

– Đồ đần độn! Tao đã bị trời phạt có con là một thằng đần! - và buộc tội con gái là đồ dâm dăng vì cô để mặt trần khi ra phố, điều mà không một cô gái làng hoàng nào dám làm.

Lão ra lệnh là cô phải ngay lập tức áp dụng tục che mạng.

Hashim rời bàn ăn với cái bụng trống và chìm vào giấc ngủ sâu của một người không còn gì để nói, để các con lão ngồi sững sờ, nước mắt đầm đìa. Bữa cơm tối lạnh tanh trên bàn chứng kiến những chuyện báo trước một tương lai đen tối.

Vào 5 giờ sáng hôm sau, Hashim buộc cả nhà thức dậy, tắm rửa và cầu nguyện. Từ đó trở đi, lão ta bắt đầu cầu nguyện năm lần mỗi ngày lần đầu tiên trong đời. Vợ con lão cũng bị buộc làm giống như thế.

Trước bữa điểm tâm, Huma trông thấy các gia nhân theo lệnh của cha cô, gom một đồng sách lớn ở trong vườn và nổi lửa đốt hết. Quyển sách duy nhất được chừa lại là Kinh Koran, được Hashim bọc trong một vuông lụa và đặt trên một cái bàn trong tiền sảnh. Lão ta hạ lệnh cho mỗi người trong gia đình phải để ít nhất hai giờ mỗi ngày đọc các trích đoạn trong quyển sách đó. Không ai được đến rạp hát. Và nếu Atta mời bạn trai đến nhà chơi, Huma phải lánh vào phòng mình.

Giờ đây, cả gia đình đã ở vào tình trạng khiếp đảm; nhưng hãy còn những

chuyện hại hơn chưa đến.

Chiều hôm đó, một con nợ run rẩy đến nhà Hashim thú nhận là ông ta không có khả năng trả món lãi góp mới nhất, và đã sai lầm khi nhắc nhở Hashim bằng một giọng khá hung hăng sự phê phán nghiêm khắc của kinh Koran về tệ cho vay cắt cổ. Lão chủ nợ cho vay nổi cơn tambành đánh con nợ bằng ngọn roi gân bò lớn nhất trong bộ sưu tập của lão ta.

Sau đó, trong ngày thật rủi ro, một con nợ thứ hai lại đến xin khất nợ và người ta thấy ông ta tháo chạy từ thư phòng của Hashim với một vết chém trên cánh tay. Do cha Huma đã gọi ông ta là tên trộm tiền của những người khác và đã cố chặt tay của nạn nhân bằng một

trong 38 con dao kukri³ treo trên các bức vách của thư phòng mình.

Sự vi phạm những luật bất thành văn của gia đình về phép xã giao này làm Atta và Huma kinh hãi. Tối hôm đó, khi mẹ của họ cố gắng xoa dịu Hashim, lão ta đã tát vào mặt bà, Atta nhảy đến che chở cho mẹ cũng bị đánh liểng xiểng.

– Từ giờ trở đi, Hashim găm lên, phải áp dụng kỷ luật ở đây!

Bà vợ của lão chủ cho vay bắt đầu rơi vào một tình trạng thần kinh cuồng loạn kéo dài suốt đêm ấy và cả ngày hôm sau. Điều đó làm chồng bà bức tức đến nỗi lão ta dọa sẽ ly dị bà. Nghe vậy, bà chạy vội về phòng, khóa kín cửa và cơn cuồng loạn của bà giảm bớt, chỉ còn nghe tiếng

3 Kurki: Một loại đoản kiếm lưỡi cong, bản rộng, chủ yếu được trang bị cho binh lính của trung đoàn Nepal trong quân đội Anh hay Ấn Độ.

sụt sịt. Huma không còn có thể bình tĩnh được nữa, công khai đối đầu với cha. Cô tuyên bố với khí thế độc lập mà cha cô từng khuyến khích trước kia – rằng cô sẽ không dùng mạng che mặt vì tấm mạng có hại cho đôi mắt.

Nghe thế, cha cô lập tức tuyên bố từ cô và cho cô một tuần để thu xếp hành lý rời khỏi nhà.

Vào ngày thứ tư, sự khiếp hãi trong ngôi nhà đã trở nên dày đặc đến nỗi việc đi lại trong nhà cũng khó khăn. Atta bảo cô em gái đang tê dại vì kinh hoảng:

– Chúng ta đang rơi xuống mức cố gắng - nhưng anh biết mình phải làm gì.

Chiều hôm đó, Hashim rời nhà với hai tên vô lại để đi đòi nợ đến hạn từ hai con nợ khó đòi của ông ta. Lập tức Atta

đến ngay thư phòng của cha anh. Là con trai và là người thừa kế, anh có chìa khoá kết sắt của lão chủ nợ. Anh dùng nó để lấy chiếc lọ nhỏ từ chỗ cha anh giấu nó, bỏ nhanh vào túi quần và khoá kết sắt lại.

Giờ thì anh nói cho Huma biết bí mật của vật mà cha anh đã vớt lên từ hồ Dal, và kêu to lên rằng “có lẽ anh điên – có lẽ những việc khủng khiếp đã xảy ra làm anh quần trí - nhưng anh tin rằng nhà ta sẽ không thể bình yên khi nào sợi tóc này còn trong nhà”.

Em gái anh đồng ý ngay rằng phải trả lại sợi tóc. Thế là Atta thuê một chiếc thuyền shikara đi đến thánh đường Hồi giáo Hazratbal. Chỉ khi chiếc thuyền bỏ Atta ở lại giữa đám đông các tín đồ điên cuồng đang vây quanh ngôi đền bị xúc phạm, anh mới phát hiện là chiếc lọ

đựng thánh tích không còn nằm trong túi quần của anh nữa. Có một cái lỗ ở túi quần mà mẹ anh, người rất đảm đang, có lẽ do các biến cố dồn dập mấy ngày gần đây đã không vá lại cho anh.

Cảm giác thất vọng dâng trào nơi Atta ngay sau đó liền nhường chỗ cho một sự nhẹ nhõm vô cùng.

”Giả sử“, anh tưởng tượng, ‘là ta đã thông báo cho các giáo sĩ Hồi giáo rằng ta đang giữ sợi tóc – Họ sẽ không đời nào tin ta – và biết đâu đám đông cuồng nộ này có thể hành hình ta! Dù sao đi nữa, sợi tóc đã mất rồi, và ta đã thoát nợ“. Cảm thấy thoải mái, chàng thanh niên quay gót về nhà.

Về đến nhà, anh thấy em gái mình mặt mũi bầm tím, khóc nức nở trong tiền sảnh; còn trên lầu, mẹ anh than

văn, rên siết cứ như vừa mới góa chồng. Huma cho hay rằng khi cha anh về đến nhà sau chuyến đi đòi nợ dữ dội, một lần nữa lại thấy một ánh bạc lấp loáng giữa chiếc thuyền và cầu tàu, một lần nữa lại vớt chiếc lọ bạc lang thang lên. Và sau đó, nổi cơn thịnh nộ, lão đã Huma phải khai ra sự thật do đâu chiếc lọ lại ở dưới sông. Atta ôm mặt khóc ròng, cho rằng chiếc lọ đã khủng bố họ, và đã quay trở lại để hoàn tất công việc của nó.

Đến lượt Huma nghĩ cách để thoát khỏi tai ương.

Trong khi hai cánh tay cô còn bầm tím và trán cô còn đầy những lằn roi, cô ôm lấy anh mình thì thào vào tai anh là cô đã quyết định tổng khú sợi tóc ra khỏi nhà họ bằng mọi giá – cô lặp đi lặp lại câu nói cuối cùng.

”Sợi tóc“, cô tuyên bố, ‘đã bị đánh cắp từ thánh đường Hồi giáo, vậy nó cũng có thể bị đánh cắp bởi một tên trộm thực thụ, chứ không phải do một ai trong chúng ta, những người đang ở dưới sự sai khiến của nó. Tên trộm phải ở trong một tình trạng tuyệt vọng đến độ ngay cả bị bắt hay bị nguyên rửa cũng không làm hấn nao núng“.

Không may, cô nói thêm, giờ đây vụ trộm sẽ khó khăn gấp mười lần vì cha họ sẽ canh chừng cẩn mật.

– Ông có thể làm được không?

Huma, ngồi trong căn phòng leo lét nến và ngọn đèn bão, kết thúc câu chuyện của mình bằng một câu hỏi:

– Ông có gì để đảm bảo rằng ông không khiếp sợ công việc này không?

Tên tội phạm, miệng phun nước bọt phèo phèo, tuyên bố rằng hắn không có thói quen cung cấp giấy chứng nhận như một đầu bếp hay một người làm vườn, nhưng hắn không dễ dàng bị khiếp hãi, nhất là bởi bất kỳ loại ‘ông Kẹ’ nào. Huma đành phải bằng lòng với lời xác nhận này, và chỉ biết chi tiết cách tiến hành vụ trộm.

– Do sự thất bại của anh tôi trong việc trả lại sợi tóc lại cho thánh đường, cha tôi ngủ với chiếc lọ quý giá ấy đặt dưới gối của ông. Tuy nhiên, ông ngủ một mình và ngủ rất say. Chắc hẳn cha tôi sẽ trở mình trong khi ngủ, đủ để cho vụ trộm được tiến hành dễ dàng. Khi ông đã lấy được chiếc lọ, hãy đến phòng tôi.

Và cô trao cho lão Sín một tấm bản đồ nhà cô.

– Tôi sẽ trao cho ông toàn bộ số nữ trang của tôi và mẹ tôi. Ông sẽ thấy đó là món thù lao xứng đáng với công sức của ông,... nghĩa là, ông sẽ có thể làm giàu nhờ nó....

Rõ ràng cô đang mất dần sự tự chủ và cô gần như sắp sửa quy xuống.

– Đêm nay, cuối cùng cô bật ra, Ông phải đến ngay đêm nay!

Ngay sau khi cô gái vừa rời khỏi phòng, toàn thân tên tội phạm già rung lên bần bật bởi một cơn ho sù sụ: hắt nhổ một bụm máu vào cái hộp dầu ăn cũ. "Ông vua trộm" đã trở thành một kẻ bệnh hoạn, thấy được cái ngày mà một tên trộm trẻ tuổi nào đó, kẻ đang ngấp nghé thay thế hắn, đến đâm một dao vào bụng hắn, đang đến gần. Cả đời đam mê cờ bạc đã biến hắn thành một kẻ ng-

hèo khó như lúc còn trẻ mới bước vào nghề đạo tặc, khi hãn hãn còn là một tay móc túi tập sự. Vì thế, hãn nhìn thấy nơi nhiệm vụ đặc biệt vừa nhận từ con gái của lão chủ cho vay một cơ hội tom góp của cải nhanh chóng để rời khỏi thung lũng này mãi mãi, và được chết trong sự giàu sang, tôn kính và không bị ai đâm thình lình vào bụng.

Còn về sợi tóc nhà Tiên tri, chà, cả hãn lẫn bà vợ mù của hãn chẳng có gì để bàn nhiều về các nhà tiên tri – đó là điểm chung giữa hãn và cái gia đình khốn khổ của lão chủ nợ.

Tuy nhiên, chẳng ích lợi gì để hãn tiết lộ cho bốn đứa con trai của hãn biết về phi vụ cuối cùng này. Cả bốn lớn lên, trong sự khiếp sợ của hãn, trở thành các tín đồ sùng đạo tuyệt đối. Thậm chí họ còn nói đến việc làm một

cuộc hành hương đến Mecca một ngày nào đó. “Ngớ ngẩn!”, cha chúng sẽ cười nhạo chúng. “Hãy nói cho tao biết chúng mày sẽ đi bằng cách nào?” Bởi vì, bằng tình yêu độc đoán của người cha, hắn đã muốn chắc chắn chúng sẽ sống suốt đời với một nguồn thu nhập cao bằng cách ngay từ lúc chúng mới sinh ra, hắn đã làm cho chúng bị què quặt để sau này lớn lên chúng sẽ lê la khắp phố xin ăn và kiếm được những món tiền lớn nhờ nghề ăn mày.

Vì thế, bọn trẻ không thể tự chăm sóc mình được.

Hắn và vợ hắn chẳng bao lâu sẽ ra đi với các hộp nữ trang của vợ và con gái của lão chủ cho vay.

Đêm đó, ngôi nhà đồ sộ trên bờ hồ nằm lặng thinh chờ đợi. Sự câm nín như

đề nặng trên những bức tường của căn nhà. Thật là một đêm thích hợp cho một tên trộm: mây mù và sương giăng trên mặt hồ. Hashim, lão chủ cho vay đang ngủ, người duy nhất trong ngôi nhà có thể ngủ được trong đêm đó. Trong một phòng khác, cậu con trai Atta của lão đang chìm sâu vào trong cơn hôn mê với một khối máu tụ trong não. Người mẹ ngồi cạnh giường canh cậu, mái tóc bạc của bà thả dài phơi bày nỗi phiền muộn. Bà lóng ngóng đặt những dải băng trên đầu của cậu, dù biết rằng cũng chẳng cứu vãn được gì, Huma chờ đợi, nai nịt gọn gàng, ngồi giữa các hòm nặng trĩu nữ trang trong nỗi tuyệt vọng, liêu lĩnh.

Cuối cùng, một giọng hót của chim họa mi Ba Tư vọng lên ngay dưới cửa sổ phòng cô. Cô rón rén xuống thang lầu, mở cửa đón con chim họa mi, con chim

có một vết sẹo chữ sín kiểu Nastaliq.

Không một tiếng động, con chim bay theo cô lên cầu thang. Tại đầu cầu thang, họ im lặng tách ra đi theo hai hướng ngược chiều dọc hành lang, theo đúng kế hoạch đã sắp xếp.

Lên vào phòng của lão chủ cho vay bằng một động tác điêu luyện, tên Sín thấy rằng các dự đoán của Huma hoàn toàn chính xác. Hashim nằm vắt chéo ngay giường, đầu không nằm trên gối, thật là dễ dàng. Rón rén từng bước, Sín tiến đến mục tiêu.

Ngay lúc đó, trong phòng bên, Atta ngồi bật dậy trên giường, làm bà mẹ hoảng kinh, và bất thành linh – không biết có phải tại áp lực của khối máu tụ trên não hay không – hét lớn:

– Trộm! Trộm! Trộm!

Hình như tâm trí đáng thương của cậu ta trong những giây phút cuối cùng lại hướng về cha mình. Nhưng khó mà chắc chắn điều đó, vì sau khi la to ba tiếng tên chàng thanh niên ngã vật xuống gối và tắt thở.

Lập tức bà mẹ cất tiếng hét xé tai, gào rú thảm thiết, lồng lộn đến nỗi nó hoàn tất công việc mà tiếng kêu của Atta đã bắt đầu: tiếng kêu thê thiết của bà đã xuyên thủng các bức tường phòng ngủ của chồng bà làm Hashim hoàn toàn tỉnh giấc.

Lão Sín đang không biết phải chui ngay xuống gầm giường hay đập vào đầu lão chủ cho vay thì Hashim đã chụp lấy cây gậy dựng gươm vẽ vằn da cạp dựng ngay cạnh giường chạy vụt ra khỏi

phòng, không thấy tên trộm đang đứng trong bóng tối phía bên kia giường lão. Sín cúi người thật nhanh chụp chiếc lọ bạc đựng sợi tóc.

Trong khi đó, Hashim đã phóng ra ngoài hành lang và rút gươm ra khỏi cây gậy, vung vẩy loạn xạ trên tay phải của mình. Tay trái lão ta lăm lăm cây gậy. Một bóng người băng qua bóng tối của hành lang, chảy xô vào lão. Trong cơn giận dữ ngái ngủ, lão đâm mạnh lưỡi gươm vào kẻ đó. Đốt đèn lên, lão phát hiện là lão đã giết chết con gái mình, đổ sập người lên thanh gươm, kết liễu mạng sống của mình. Vợ lão, người sống sót duy nhất của gia đình, hóa điên trước cảnh thảm sát rùng rợn, được người anh đưa vào nhà thương điên sau đó.

Lão Sín nhanh chóng hiểu ra rằng kế hoạch đã thất bại.

Để lại sau lưng giấc mơ về các hòm nữ trang mà chỉ cần vài bước là hắn đã biến nó thành hiện thực, hắn trèo qua cửa sổ phòng Hashim tháo chạy. Về đến nhà trước rạng đông, hắn đánh thức vợ dậy và thú nhận thất bại của mình. Hắn thì thào rằng hắn cần biến mất một thời gian.

Sự huyền não ở nhà Hashim đã đánh thức đám gia nhân. Họ báo với cảnh sát, báo ngay cho viên Phó Giám đốc Sở cảnh sát. Nghe tin Huma chết, ông ta buồn rầu mở bức thư được niêm kín mà cháu ông gửi, sau đó lập tức dẫn một đội cảnh sát đến các ngõ hẻm của cái khu vực tối tăm, tẻ nhạt nhất thành phố.

Miệng lưỡi độc địa của một tên trộm hiểm ác cho ông ta biết căn nhà của lão Sín, mà hắn đang trốn. Và dù Sín đã cố

gắng thoát thân qua một ô cửa nơi gác xép để từ đó trở mái nhà nhảy ra ngoài chạy trốn, song một viên đạn từ nòng súng của viên Phó giám đốc Sở cảnh sát đã xuyên thủng bụng hắn, lôi hắn rớt phịch thành một đống bầy nhầy ngay chân ông cậu đang trong cơn cuồng nộ của Huma.

Từ túi quần của tên trộm lẫn ra chiếc lọ thủy tinh màu nằm trong một hộp bạc chạm trổ tinh vi. Việc tìm lại được sợi tóc nhà tiên tri lập tức được thông báo trên đài phát thanh. Một tháng sau, những con người thành kính nhất của thung lũng tụ họp ở thánh đường Hazratbal và chính thức xác nhận thánh tích. Sợi tóc vẫn còn ngự trị đến tận ngày nay trong một hầm kết được canh giữ cẩn mật cạnh bờ của các hồ nước xinh đẹp nhất giữa thung lũng, nơi đã từng gần cửa Thiên

đàng nhất so với các nơi khác trên trái đất này.

* * *

Nhưng trước khi câu chuyện của chúng ta thực sự kết thúc, cũng cần kể thêm là khi bốn cậu con trai của lão Sín thức giấc vào buổi sáng cha chúng chết, sau khi đã vô tình sống vài phút dưới cùng một mái nhà với sợi tóc linh thiêng, một phép lạ đã xảy ra cho chúng: cả bốn đều trở thành lành lặn và khỏe mạnh như chưa hề có chuyện lúc sơ sinh cha chúng đã bẻ gãy chân chúng làm cho chúng tàn tật vĩnh viễn. Bốn đứa cùng ùng ùng nổi giận vì phép lạ đã làm thu nhập của chúng giảm 75 phần trăm, theo ước tính. Vì vậy chúng trở thành những người nghèo khổ.

Chỉ có bà vợ của lão Sín là có lý do để biết ơn, vì dù chồng bà mất đi, bà được sáng mắt trở lại, Nhờ vậy, bà có thể sống những ngày cuối đời để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thung lũng.

